T. Lớp chứa đẹ sở QHKT cấp bản đồ để giao BQL.

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 4477/QĐ-UBND	*Hà Nội, ngày 28 tháng 8 năm 2014.*

BAN QUẢN LÝ CÁC KCN VÀ CX HÀ NỘI
ĐẾN Số: 1384
Ngày: 03/9
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Thăng Long, tỷ lệ 1/2000

Địa điểm: xã Kim Chung, Đại Mạch, Võng La, Hải Bối, huyện Đông Anh, Hà Nội

UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND số 11/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Thủ đô số 25/2012/QH13;

Căn cứ Luật xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01//2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/03/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất và khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 19/2008/TT-BXD ngày 20/11/2008 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn thực hiện việc lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch xây dựng khu công nghiệp, khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư số 39/2009/TT-BCT ngày 28/12/2009 của Bộ Công thương quy định thực hiện một số nội dung của Quy chế quản lý cụm Công nghiệp ban hành kèm theo Quyết định số 105/2009/QĐ-TTg ngày 19/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 253 BXD/KTQH ngày 02/6/1997 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết Khu công nghiệp Thăng Long - Hà Nội (tỷ lệ 1/2000);

Căn cứ Quyết định số 200/QĐ-BXD ngày 29/4/1998 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chấp thuận thiết kế một số hạng mục công trình: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thăng Long (GDI) tại huyện Đông Anh, Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 503/QĐ-BXD ngày 18/3/1999 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chấp thuận thiết kế hai hạng mục công trình Trạm xử lý nước thải và trạm xử lý cấp nước thuộc dự án đầu tư Xây dựng và kinh doanh cơ sở hạ tầng KCN Thăng Long (GĐI) tại huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1660/QĐ/BXD ngày 12/12/2002 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc chấp thuận thiết kế kĩ thuật công trình: Xây dựng cơ sở hạ tầng khu công nghiệp Thăng Long, Hà Nội (giai đoạn II)

Căn cứ Quyết định số 689 QĐ/BXD ngày 26/04/2006 của Bộ Xây dựng về việc Thẩm định thiết kế kĩ thuật công trình xây dựng cơ sở hạ tầng Khu công nghiệp Thăng Long, Hà Nội (giai đoạn III);

Căn cứ Quyết định số 44/2010/QĐ-UBND ngày 10/9/2010 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy định quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 4761/QĐ-UBND ngày 22/10/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch phân khu đô thị N4, tỷ lệ 1/5000;

Căn cứ Văn bản số 5781/VP-QHXDGT ngày 16/10/2013 của Văn phòng UBND Thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương cho phép lập điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết , tỷ lệ 1/2000 Khu Công nghiệp Thăng Long, huyện Đông Anh, Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Thành phố tại Tờ trình số: 2307/TTr-QHKT ngày 18/6/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng Khu công nghiệp Thăng Long tỷ lệ 1/2000 do Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long tổ chức lập, với các nội dung chính như sau:

1. Tên đồ án: Điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chi tiết khu công nghiệp Thăng Long, tỷ lệ 1/2000.

2. Vị trí, Ranh giới và quy mô khu vực nghiên cứu:

a) Vị trí: Khu công nghiệp Thăng Long nằm trên địa bàn các xã Hải Bối, Kim Chung, Võng La, Đại Mạch, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; nằm tiếp giáp tuyến đường cao tốc Bắc Thăng Long - Nội Bài và đường trục chính Bắc Thăng Long - Vân Trì.

b) Ranh giới:

- Phía Đông giáp đường cao tốc Bắc Thăng Long - Nội Bài.
- Phía Bắc giáp tuyến đường chính của khu đô thị Bắc Thăng Long - Vân Trì (đường Quốc lộ 5 kéo dài).
- Phía Nam giáp tuyến đường cấp đô thị, chạy dọc theo tuyến đê sông Hồng.
- Phía Tây giáp tuyến đường quy hoạch cấp khu vực.

c) Quy mô nghiên cứu: khoảng 295 ha.

3. Mục tiêu và nguyên tắc điều chỉnh:

a) Mục tiêu điều chỉnh:

- Rà soát, khớp nối các công trình hạ tầng kỹ thuật, chức năng sử dụng đất qua các lần điều chỉnh cục bộ đã được Bộ Xây dựng chấp thuận.
- Bổ sung quỹ đất sản xuất công nghiệp, điều chỉnh lại các chức năng sử dụng đất trên cơ sở sử dụng hiệu quả quỹ đất hiện có.
- Làm cơ sở quản lý xây dựng thống nhất theo quy hoạch được duyệt.

b) Nguyên tắc điều chỉnh:

- Các chỉ tiêu kinh tế, kỹ thuật trong khu vực điều chỉnh phù hợp với định hướng Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011; Quy hoạch phân khu N4 tỷ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố Hà

Nội phê duyệt tại Quyết định số 4761/QĐ-UBND ngày 22/10/2012; Quy chuẩn xây dựng Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế và các quy định hiện hành.

- Đảm bảo khớp nối đồng bộ về không gian kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật trong và ngoài khu công nghiệp.
- Không làm ảnh hưởng đến định hướng quy hoạch khu vực.

4. Nội dung, kết quả điều chỉnh:

- Bổ sung đoạn tuyến đường nội bộ B=27m (Bmặt=10m, Bhè=2x8,5m) đi qua lô đất B1, B2, B3 (giai đoạn 1) phù hợp với mặt bằng khu công nghiệp hiện có; chức năng sử dụng đất sản xuất công nghiệp giảm 13.571 m2 để chuyển thành đất giao thông.
- Bổ sung Trạm cảnh sát PCCC (lô đất có ký hiệu FB), có diện tích 2.234 m2 tại lô đất trước đây dự kiến dành cho Trung tâm điều hành khu công nghiệp (giai đoạn 1).
- Bổ sung Trạm Hải quan Khu công nghiệp Thăng Long (lô đất có ký hiệu CB, có diện tích 3.416 m2) tại một phần khu đất sản xuất công nghiệp E2 (giai đoạn 1);
- Bổ sung Đồn Công an khu Công Nghiệp Thăng Long (Lô đất có ký hiệu PB, có diện tích khoảng 1000 m2) tại một phần đất Khu trung tâm điều hành Khu công nghiệp IPC.
- Điều chỉnh các ô đất có chức năng cây xanh (tiếp giáp các lô đất sản xuất công nghiệp H-1; I1-1, giai đoạn 3) sang đất có chức năng sản xuất công nghiệp. Tổng diện tích điều chỉnh chức năng là 21.858 m2.

Bảng tổng hợp chỉ tiêu sử dụng đất sau khi điều chỉnh quy hoạch

TT	Chức năng sử dụng đất	QH được duyệt (Quyết định số 253 BXD/KTQH ngày 02/06/1997)		Thiết kế kỹ thuật đã được Bộ xây dựng phê duyệt (giai đoạn 1, 2, 3)		Quy hoạch điều chỉnh	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
1	Công trình hành chính, dịch vụ	1,94	0,66	2,94	1	2,71	0,92
1.1	*Trung tâm điều hành*	1,94	0,66	*2,94*	*0,73*	*2,05*	*0,70*
1.2	*Trụ sở hải quan, Cảnh sát PCCC, Đồn công an*	*0*	*0*	*0*	*0*	*0,66*	*0,22*
2	Nhà máy	206,20	69,90	207,33	70,28	209,63	71,06
3	Các khu kỹ thuật	6,97	2,36	4,02	1,36	4,02	1,36
4	Giao thông	30,27	10,26	32,56	11,04	32,56	11,04
5	Kho tàng	11,94	4,05	-	-	-	-
6	Cây xanh, mặt nước	37,68	12,77	48,15	16,32	46,08	15,62
6.1	*Kênh mương, hành lang bảo vệ kênh mương*	*7,10*	*2,41*	*23,32*	*7,9*	*23,32*	*7,9*
6.2	*Cây xanh, hồ điều hòa*	*30,58*	*10,37*	*24,83*	*8,42*	*22,76*	*7,72*
	Tổng cộng	**295**	**100**	**295**	**100**	**295**	**100**

Điều 2.

- Sở Quy hoạch Kiến trúc chịu trách nhiệm: về các số liệu trình duyệt của đồ án; kiểm tra, ký xác nhận hồ sơ bản vẽ Điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng khu công nghiệp Thăng Long, tỉ lệ 1/2.000 được phê duyệt theo đúng quy định, phù hợp với nội dung Quyết định này; lưu trữ hồ sơ theo quy định.

- Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với UBND huyện Đông Anh, Sở Quy hoạch Kiến trúc, Ban Quản lý các khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội công bố công khai đồ án quy hoạch điều chỉnh được duyệt theo quy định.

- Ban Quản lý các khu Công nghiệp và Chế xuất Hà Nội có trách nhiệm quản lý, giám sát việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch, xử lý các trường hợp xây dựng sai quy hoạch theo thẩm quyền và quy định của pháp luật; Phối hợp và tạo điều kiện cho chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Quy hoạch - Kiến trúc, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương, Cảnh sát Phòng cháy và Chữa cháy; Chủ tịch UBND huyện Đông Anh; Giám đốc Ban Quản lý các khu Công nghiệp và Chế xuất, Công ty TNHH Khu công nghiệp Thăng Long. Giám đốc, thủ trưởng các Sở, Ngành, các tổ chức, cơ quan và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Thảo

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND TP;
- Các PCT UBND TP;
- VPUBTP: Các PCVP, các phòng: TH, QHKT, XDGT;
- Lưu: VT, QH Hùng